

Số: 201/2024/QĐST-HNGĐ

Đại Từ, ngày 18 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 272/2024/TLST-HNGĐ, ngày 21 tháng 10 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị Q, sinh năm 1992;

Địa chỉ: Xóm Đ, xã H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Bị Đơn: Anh Phạm Ngọc T, sinh năm 1988;

Địa chỉ: Xóm Đ, xã H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 147; Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08/11/2024;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08/11/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hoàng Thị Q và anh Phạm Ngọc T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị Q và anh Phạm Ngọc T thống nhất thỏa thuận nhất trí thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Hoàng Thị Q và anh Phạm Ngọc T có 02 con chung là Phạm Anh T1, sinh ngày 05/12/2011 và Phạm Ngọc T2, sinh ngày 27/4/2017. Chị Q và anh T thống nhất thỏa thuận: Chị Q trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Phạm Ngọc T2, sinh ngày 27/4/2017; Anh T trực tiếp nuôi dưỡng,

chăm sóc, giáo dục con chung cháu Phạm Anh T1, sinh ngày 05/12/2011 cho đến khi các con chung trưởng thành (từ đủ 18 tuổi) hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác.

Về quyền thăm nom con chung: Chị Q, anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, khi cần thiết các bên có thể yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Q, anh T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Tài sản chung, nợ chung: Chị Q, anh T xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Án phí: Chị Hoàng Thị Q tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm vào ngân sách Nhà nước theo quy định của pháp luật, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) và được trả lại 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số 0005646 ngày 21/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Đại Từ;
- CCTHADS huyện Đại Từ;
- UBND xã Hoàng Nông, huyện Đại Từ;
- Lưu: TA, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Cao Vương

